

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Đa Mai năm 2026

-----

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Kế hoạch số 13/KH/TU ngày 08/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Đa Mai về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn phường Đa Mai năm 2026 như sau:

#### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đến các cơ quan, đơn vị, các tầng lớp nhân dân trong phường và triển khai kịp thời, có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (viết tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP); Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 07-KH/TU); Kế hoạch hành động số 03-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Đa Mai; các chương trình, kế hoạch, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo phường thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; nhằm góp phần đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng, tạo động lực chính cho sự phát triển của phường.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của phường trong năm 2026, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, khả thi theo đúng tinh thần “6 rõ”<sup>1</sup>, không hình thức, không dàn trải. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và kịp thời báo cáo kết quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

<sup>1</sup> Gồm: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

## II- MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chính để đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội của phường theo hướng hiện đại, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần xây dựng phường Đa Mai trở thành đô thị xanh, đồng bộ, hiện đại.

**2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể:** *Có các phụ lục kèm theo.*

## III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

**1.1.** Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân, nhất là người đứng đầu cần tiếp tục tăng cường tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm và chủ động triển khai thực hiện.

**1.2.** Ban hành Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả cho các nội dung Nghị quyết.

**1.3.** Triển khai hiệu quả các hoạt động của Ban Chỉ đạo phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát huy vai trò Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

**1.4.** Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cán bộ, công chức gắn với kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này.

### 2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong hành động

**2.1.** Thường xuyên tuyên truyền về nội dung chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông của phường. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên nền tảng số; biên soạn, phát hành các tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng loại hình đối tượng. Tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào “*Bình dân học vụ số*”, phong trào “*Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số*”.

**2.2.** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội, hội doanh nghiệp trong phường tham gia tuyên truyền; lồng ghép với phong trào thi đua yêu nước, khởi nghiệp sáng tạo cho hội viên, đoàn viên và Nhân dân.

**2.3.** Tổ chức các hội nghị chuyên đề của Đảng ủy, UBND phường, Ban Chỉ đạo phường để nghiên cứu, thảo luận, thống nhất những vấn đề khó, phức tạp, mới phát sinh.

**2.4.** Triển khai, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “*Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh*”. Mở rộng, đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các mô hình tiêu biểu, điển hình trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường.

**2.5.** Triển khai, thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số; tổ chức tập huấn, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn.

### **3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách địa phương và huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực**

**3.1.** Chủ động rà soát các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoạch ban hành mới chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, ứng dụng công nghệ số, khởi nghiệp sáng tạo, sử dụng dịch vụ số.

**3.2.** Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

**3.3.** Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là đơn giản hóa thủ tục hành chính, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).

### **4. Phát triển hạ tầng số, ứng dụng, dịch vụ số**

**4.1.** Tập trung phát triển hạ tầng số, đặc biệt là hạ tầng viễn thông 5G, hạ tầng dữ liệu và ưu tiên kết nối liên thông các hệ thống thông tin với tỉnh. Ưu tiên phát triển hạ tầng số cho các khu vực trung tâm, công trình công cộng; khu, cụm công nghiệp có tính kết nối, liên thông; thúc đẩy kết nối, chia sẻ hạ tầng số giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; lồng ghép các nội dung phát triển hạ tầng số vào định hướng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

**4.2.** Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số quốc gia và của tỉnh, đặc biệt trong quản lý hành chính công và dịch vụ công.

## **5. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo**

**5.1.** Triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất - kinh doanh; đặc biệt chú trọng lĩnh vực thương mại điện tử và phát triển sản phẩm địa phương.

**5.2.** Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có tính ứng dụng công nghệ cao, trực tiếp giải quyết những vấn đề bức thiết như: phát triển nông nghiệp công nghệ cao, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo...

## **6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao**

**6.1.** Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và các văn bản cụ thể hóa triển khai.

**6.2.** Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực tin học, ngoại ngữ, rèn luyện năng lực thiết kế sáng tạo gắn với các dự án thực tế trong trường phổ thông, đặc biệt thông qua hình thức đào tạo STEM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học) và STEAM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học) và đào tạo kỹ năng số ở mọi cấp học. Tăng cường định hướng nghề nghiệp và tư vấn khoa học, kỹ thuật và ngành kỹ thuật trong các trường học phổ thông trên địa bàn.

**6.3.** Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh tiếp cận công nghệ sớm. Phát triển giáo dục ngành STEM/STEAM, tổ chức các cuộc thi STEM trong các nhà trường từ cấp tiểu học đến trung học phổ thông. Đổi mới chương trình đào tạo, hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy, học tập.

## **7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số**

### **7.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hệ thống chính trị**

**a)** Triển khai, thực hiện hiệu quả Chương trình đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn phường Đa Mai giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo của Đảng uỷ. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng. Tích cực triển khai Chương trình phát triển Chính phủ số. Ứng dụng AI, IoT và Big Data ở mức độ cao, hỗ trợ ra quyết định dựa trên cơ sở dữ liệu và phân tích khoa học trong hoạt động quản lý nhà nước.

**b)** Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cắt giảm đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tăng cường chỉ đạo điều hành, giám sát đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công dựa trên dữ liệu và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân. Ứng dụng hệ thống giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực; ứng dụng AI phân tích dữ liệu để dự báo, cảnh báo sớm tình trạng hồ sơ quá hạn, chậm tiến độ; hình thành bảng xếp hạng (dashboard) đánh giá hiệu suất công việc của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

**c)** Triển khai, thực hiện Kế hoạch phát triển công dân số toàn diện giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh. Phấn đấu mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Phát triển và làm chủ công nghệ các nền tảng số bảo đảm an toàn, nhiều tiện ích cho người dân; phổ cập nhanh các dịch vụ số thiết yếu cho người dân. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

**d)** Triển khai, thực hiện: Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa của tỉnh; Bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, môi trường số. Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Bắc Ninh trên môi trường số. Tham gia tập huấn, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức.

**đ)** Triển khai, thực hiện Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo của tỉnh.

**e)** Triển khai, thực hiện Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng. Triển khai nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh của tỉnh.

**g)** Triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số đảm bảo kết nối với Đề án số 06 của Chính phủ theo tiến độ đề ra.

## **7.2. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp**

**a)** Phối hợp triển khai, thực hiện Đề án chuyển đổi số của tỉnh cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

**b)** Phối hợp triển khai áp dụng bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số.

c) Phối hợp triển khai chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ chủ lực của tỉnh trên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số. Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt, thương mại điện tử.

**7.3.** Triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số phường Đa Mai giai đoạn 2026 - 2030 đã ban hành.

## **8. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin**

**8.1.** Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

**8.2.** Triển khai, thực hiện Đề án phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng. Tăng cường giám sát, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng. Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình, kế hoạch đào tạo, diễn tập, tập huấn về an toàn thông tin. Triển khai các cơ chế, biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng.

## **9. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết**

Tăng cường liên kết, hợp tác với học tập kinh nghiệm các địa phương khác trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Thường vụ Đảng ủy**

**1.1.** Trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ đạo phường, UBND phường, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, các chi, đảng bộ trực thuộc trong việc quán triệt, triển khai hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ nghe Ban Chỉ đạo phường báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện; trên cơ sở đó, bổ sung, điều chỉnh giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện bảo đảm hiệu quả, tiến độ theo kế hoạch.

**1.2.** Lãnh đạo HĐND phường tăng cường phối hợp với UBND phường rà soát hệ thống cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

### **2. Ban Chỉ đạo phường**

Lãnh đạo, điều hành thống nhất các tổ chức, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo chức năng, nhiệm vụ. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất

lượng; định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Thường vụ Đảng uỷ theo quy định.

### **3. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ**

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể bám sát thực tiễn của đơn vị bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả, ban hành trước **ngày 30/01/2026**; tăng cường quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị biểu dương những điển hình tốt và đề xuất giải pháp mới; **hàng quý, 06 tháng, 01 năm** báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này với Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Chỉ đạo phường theo quy định.

### **4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ**

#### **4.1. Ban Xây dựng Đảng**

- Chủ trì, phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phường tăng cường tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này; định hướng, hướng dẫn tuyên truyền nội bộ, trên báo chí, mạng xã hội.

- Tham mưu, đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tham mưu bố trí phù hợp đối với cán bộ có trình độ khoa học, kỹ thuật; kiện toàn nguồn nhân lực bảo đảm khả năng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan đảng các cấp.

- Phối hợp Phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu điều chỉnh tiêu chí đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cán bộ, công chức theo hướng gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này.

**4.2. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ:** Tham mưu với Ban Thường vụ Đảng uỷ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này; phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ theo quy định.

**4.3. Văn phòng Đảng uỷ:** Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND phường thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ và Ban Chỉ đạo phường theo quy định.

### **5. Ủy ban nhân dân phường**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa Kế hoạch này, ban hành **trước ngày 15/02/2026**.

- Thực hiện tốt vai trò Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phường; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa để tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng yêu cầu, kịp thời xử lý, tháo gỡ vướng mắc.

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền trong cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và theo đúng quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quy định của pháp luật.

## **6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường**

Tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch này. Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong quá trình thực hiện. Phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, các hội...; phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh... và các đối tượng có liên quan.

Giao UBND phường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc và báo cáo những vướng mắc (*nếu có*) trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

### Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy (để b/c),
- TT Đảng ủy, TT HĐND,
- Chủ tịch, các PCT UBND,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH,
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Dương Ngọc Chiên**

## PHỤ LỤC

### Các chỉ tiêu cụ thể thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày 30/01/2026 của BTV Đảng ủy)

-----

TT	Chỉ tiêu cụ thể	Đơn vị tính	Chủ trì	Chỉ tiêu, mục tiêu phân kỳ năm 2026	Đến hết năm 2030
<b>A</b>	<b>Phát triển hạ tầng</b>				
1	Nâng cấp hạ tầng mạng Internet ổn định, băng thông rộng tốc độ cao cho các khu vực trọng điểm như trường học, trạm y tế và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị và các điểm công cộng	%	UBND phường	100%	100%
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được bố trí máy tính	%	UBND phường	100%	100%
3	Tỷ lệ máy móc, trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo theo Hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh	%	UBND phường	100%	100%
<b>B</b>	<b>Phát triển nguồn lực</b>				
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ tổng chi ngân sách	% ngân sách	UBND phường	≥ 1%	≥ 1,5%
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.	%	UBND phường	≥ 100%	100%
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	%	UBND phường	100%	100%
4	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.	%	UBND phường	≥ 90%	≥ 90%
<b>C</b>	<b>Phát triển khoa học, công nghệ</b>				
1	Số công trình khoa học và công nghệ cấp cơ sở được nghiệm thu	Công trình	UBND phường	0	≥ 2

TT	Chỉ tiêu cụ thể	Đơn vị tính	Chủ trì	Chỉ tiêu, mục tiêu phân kỳ năm 2026	Đến hết năm 2030
2	Số nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở triển khai	Nhiệm vụ	UBND phường	1	$\geq 2$
3	Tỷ lệ kết quả khoa học và công nghệ cấp cơ sở được ứng dụng thực tiễn sau 12 tháng nghiệm thu	%	UBND phường	0	$\geq 50\%$
<b>D</b>	<b><i>Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo</i></b>				
1	Số doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Doanh nghiệp	UBND phường	0	$\geq 1$
2	Tỉ lệ đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế khai thác thương mại	%	UBND phường	0	6%
<b>E</b>	<b><i>Phát triển chuyển đổi số</i></b>				
1	Triển khai tiếp nhận thủ tục hành chính phi địa giới tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	%	UBND phường	Đảm bảo khả năng	Đảm bảo khả năng
2	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	%	UBND phường	100%	100
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.	%	UBND phường	$\geq 95\%$	100
4	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	UBND phường	$\geq 75$	$\geq 80$
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	UBND phường	80	$\geq 90$
6	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	UBND phường	$\geq 70$	$\geq 80$
7	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	UBND phường	$\geq 80$	$\geq 80$
8	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan, đơn vị	%	UBND phường	100	100
9	Tỉ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan đơn vị thực hiện trên môi trường điện tử	%	UBND phường	100	100

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu cụ thể</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Chủ trì</b>	<b>Chỉ tiêu, mục tiêu phân kỳ năm 2026</b>	<b>Đến hết năm 2030</b>
10	Tỉ lệ các cơ quan đơn vị thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	UBND phường	100	100
11	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	%	UBND phường	≥ 60	≥ 80
12	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	UBND phường	≥ 26	≥ 70
13	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	UBND phường	95)	≥ 95%
14	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	UBND phường	≥ 95	≥ 95%

## PHỤ LỤC 02

### **nhệm vụ trọng tâm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026**

(kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày 30 /01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

-----

**I- Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

1. Chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân, nhất là người đứng đầu cần tiếp tục tăng cường tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện.

*Cơ quan chủ trì:* Ban Chỉ đạo phường.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên.

2. Tổ chức họp Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng đầu năm và cả năm (vào tháng 6 và tháng 12); Thường trực Ban Chỉ đạo họp định kỳ hằng quý (quý I vào tháng 3, quý III vào tháng 9; cuộc họp quý II và quý IV tổ chức chung cả Ban Chỉ đạo) theo Quy chế làm việc và họp đột xuất khi cần thiết; ưu tiên kết hợp với các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương theo hình thức trực tuyến tới cấp xã.

*Cơ quan chủ trì:* Ban chỉ đạo phường.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên

3. Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

*Cơ quan chủ trì:* Ban Xây dựng Đảng.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên.

4. Tổ chức giám sát chuyên đề của Ban Chỉ đạo phường trong triển khai thực hiện các kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng uỷ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng theo Quyết định số 204-QĐ/TW đối với một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

*Cơ quan chủ trì:* Ban Chỉ đạo phường.

*Thời gian hoàn thành:* Quý III/2026.

5. Tăng cường tuyên truyền - truyền thông về Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trên trang thông tin điện tử của phường.

*Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hoá - Xã hội phường.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên.

**II- Hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

6. Triển khai, thực hiện Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Quý I/2026.

7. Triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình đẩy mạnh Chuyển đổi số phường Đa Mai giai đoạn 2025-2030 và những năm tiếp theo.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên.

8. Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

9. Triển khai, bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026 (hoàn thành phê duyệt Đề án).

10. Triển khai, thực hiện Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**III- Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường**

11. Tập trung phát triển hạ tầng số, đặc biệt là hạ tầng viễn thông 5G, hạ tầng dữ liệu và ưu tiên kết nối liên thông các hệ thống thông tin với tỉnh. Ưu tiên phát triển hạ tầng số cho các khu vực trung tâm, công trình công cộng; khu, cụm công nghiệp có tính kết nối, liên thông; thúc đẩy kết nối, chia sẻ hạ tầng số giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; lồng ghép các nội dung phát triển hạ tầng số vào định hướng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên

**12.** Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số quốc gia và của tỉnh, đặc biệt trong quản lý hành chính công và dịch vụ công.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Nhiệm vụ thường xuyên

**IV- Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

**13.** Triển khai, thực hiện Kế hoạch phát triển công dân số toàn diện tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026 hoàn thành ban hành Kế hoạch và triển khai nhiệm vụ năm 2026.

**14.** Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**15.** Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**16.** Tham gia chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**17.** Tham gia diễn tập thực chiến ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**V- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh**

**18.** Tiếp nhận và đưa vào sử dụng hệ thống thông tin do Trung ương triển khai chuyển giao:

a) Triển khai Hệ thống thông tin lĩnh vực Nội chính;

*Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy.

*Thời gian hoàn thành:* Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW.

b) Triển khai Hệ thống thông tin lĩnh vực Tuyên giáo, Dân vận;

*Cơ quan chủ trì:* Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy.

*Thời gian hoàn thành:* Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW.

c) Triển khai các hệ thống thông tin: Thi đua khen thưởng, quản lý văn kiện, mục lục hồ sơ, thư viện điện tử, hệ thống đào tạo trực tuyến và các nghiệp vụ khác theo chỉ đạo của Trung ương;

*Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy.

*Thời gian hoàn thành:* Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW.

d) Triển khai hoàn thiện Hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức xây dựng Đảng;

*Cơ quan chủ trì:* Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy.

*Thời gian hoàn thành:* Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW.

đ) Tiếp nhận, triển khai các cơ sở dữ liệu, phần mềm khác do các cơ quan Trung ương chuyển giao;

*Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Đảng ủy.

*Thời gian hoàn thành:* Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW.

e) Tiếp nhận và triển khai hệ thống thông tin do Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban MTTQ phường.

*Thời gian hoàn thành:* Phân kỳ năm 2026 theo Quyết định số 204-QĐ/TW.

**19.** Triển khai, ứng dụng nền tảng số công nghệ IoT, trí tuệ nhân tạo (AI), mô phỏng dữ liệu Digital twin để giám sát và cảnh báo tình trạng ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh bảo đảm phù hợp với định hướng của quốc gia và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**20.** Triển khai, theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026 và các năm tiếp theo.

**21.** Rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Thường xuyên.

**22.** Xây dựng các chương trình chuyên biệt tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên mạng xã hội

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**23.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn đáp ứng yêu cầu Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

**24.** Triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý thông tin báo cáo Công an tỉnh Bắc Ninh từ Công an tỉnh đến các phòng, công an phường.

*Cơ quan chủ trì:* UBND phường.

*Thời gian hoàn thành:* Năm 2026.

-----